BỘ TƯ PHÁP **TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2590/KH-ĐHLHN	*Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2014*

KẾ HOẠCH

Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2014

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sử đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013; Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010; Nghị định 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP; Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua khen thưởng năm 2013; Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/08/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành mốt số điều của Luật thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính Phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua khen thưởng năm 2013; Thông tư số 06/2011/TT-BTP ngày 07/3/2011 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Tư pháp; Căn cứ Công văn số 4030/BTP-TĐKT ngày 22/9/2014 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn xét, đề nghị khen thưởng năm 2014 và kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp và Đại hội thi đua yêu nước lần thứ IV; Trường Đại học Luật Hà Nội xây dựng Kế hoạch tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2014 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tổng kết, đánh giá công tác thi đua, khen thưởng năm 2014, rút kinh nghiệm và đề ra kế hoạch tổ chức tốt hơn công tác thi đua, khen thưởng năm 2015 và những năm sau.

1.2. Ghi nhận, biểu dương, khen thưởng các đơn vị và cá nhân tích cực, hoàn thành nhiệm vụ được giao với chất lượng, hiệu quả cao, có nhiều đóng góp trong việc xây dựng Trường và Ngành.

2. Yêu cầu

2.1. Tổng kết, bình xét thi đua phải được tiến hành kịp thời, đảm bảo chính xác, công bằng, công khai, dân chủ và đoàn kết; đánh giá đúng chất lượng và hiệu quả công tác mà tập thể, cá nhân đã đạt được.

2.2. Tổng kết, bình xét thi đua ở đơn vị phải cụ thể, chặt chẽ theo đúng quy định và phải căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ của đơn vị và chức danh, nhiệm vụ của cán bộ, viên chức.

II. ĐỐI TƯỢNG BÌNH XÉT

1. Diện bình xét

Các tập thể được thành lập, hoạt động từ 01 năm trở lên và cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc tại Trường, có thời gian công tác từ đủ 10 tháng trở lên và có đăng ký thi đua. Thời gian và thành tích bình xét thi đua được tính từ 01/11/2013 đến 31/10/2014.

Lưu ý:

- Đối với cá nhân mới chuyển công tác đến thì đơn vị đang quản lý có trách nhiệm bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến" trên cơ sở có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ trong trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên.

- Đối tượng nữ nghỉ thai sản theo chế độ quy định của nhà nước thì thời gian nghỉ vẫn được tính để xem xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến".

- Cá nhân được cử đi học, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì kết hợp với thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến".

- Cá nhân được cử đi đào tạo từ 01 năm trở lên, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì năm đó được xếp tương đương danh hiệu "Lao động tiên tiến", để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng khác.

2. Diện không bình xét

Cán bộ, công chức, viên chức không thuộc diện bình xét thi đua, khen thưởng năm 2014, bao gồm:

2.1. Mới được tuyển dụng dưới 10 tháng;

2.2. Có thời gian nghỉ làm việc từ 40 ngày làm việc trở lên;

2.3. Đang trong thời gian bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên.

III. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Các danh hiệu thi đua, tiêu chuẩn xét danh hiệu thi đua và thẩm quyền công nhận

1.1. Đối với cá nhân

Các danh hiệu thi đua đối với cá nhân gồm: Lao động tiên tiến; Chiến sĩ thi đua cơ sở; Chiến sĩ thi đua ngành Tư pháp; Chiến sĩ thi đua toàn quốc. Cụ thể:

a) Lao động tiên tiến

Cán bộ, công chức, viên chức được xét công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến" đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;

- Tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

Danh hiệu Lao động tiên tiến do đơn vị, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường xem xét, đề nghị, Hiệu trưởng quyết định.

b) Chiến sĩ thi đua cơ sở

Cán bộ, công chức, viên chức được xét công nhận danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" phải đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Là "Lao động tiên tiến";

- Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu;

Tỷ lệ bình xét danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" không quá 15% tổng số danh hiệu lao động tiên tiến của đơn vị; đơn vị bình xét, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xem xét và đề nghị Hiệu trưởng Quyết định.

Cá nhân là thủ trưởng đơn vị đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở thì đơn vị do cá nhân đó lãnh đạp phải đạt từ danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" trở lên.

c) Chiến sỹ thi đua ngành Tư pháp

Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua ngành Tư pháp" được xét công nhận cho cá nhân đạt 02 tiêu chuẩn:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân 3 lần liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở";

- Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân đó có tác dụng ảnh hưởng đối với Ngành Tư pháp;

Tỷ lệ bình xét 01 cá nhân/đơn vị (nếu có) để chọn không quá 5 cá nhân trong toàn trường trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành Tư pháp xem xét.

d, Chiến sĩ thi đua toàn quốc

Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" được xét tặng cho các cá nhân:

- Thành tích tiêu biểu xuất sắc được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua Ngành Tư pháp";

- Có sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng toàn quốc;

- Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" được phong tặng sau năm đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua Ngành Tư pháp lần 2.

Đơn vị lựa chọn đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường để trình cấp có thẩm quyền (Mỗi Cụm, Khu vực thi đua bình xét không quá 01 cá nhân; riêng Cụm thi đua số II không quá 03 cá nhân trong đó Trường Đại học Luật Hà Nội không quá 02 cá nhân).

1.2. Đối với tập thể

Danh hiệu thi đua đối với tập thể bao gồm: Tập thể Lao động tiên tiến và Tập thể Lao động xuất sắc. Cụ thể:

a) Tập thể lao động tiên tiến

Các đơn vị thuộc Trường được xét công nhận danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" phải đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;

- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu Lao đông tiên tiến và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" do đơn vị đề nghị, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường xem xét, đề nghị, Hiệu trưởng quyết định.Tập thể lao động tiên tiến phải có thời gian hoạt động 01 năm (12 tháng) trở lên.

b) Tập thể lao động xuất sắc

Các tập thể được xét công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" phải đạt được các tiêu chuẩn sau đây:

- Sáng tạo vượt khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu, đi đầu trong việc chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước;

- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân của đơn vị đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";

- Có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở, không có cá nhân bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

Tỷ lệ đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành xem xét tặng danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" không quá 40% tổng số tập thể đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến,, trong toàn Trường.

2. Các hình thức khen thưởng, tiêu chuẩn xét khen thưởng

Các hình thức khen thưởng bao gồm: Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội được xét tặng cho cá nhân và tập thể; Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp được xét tặng cho cá nhân, tập thể. Cụ thể:

2.1. Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội

Các tập thể, cá nhân được xét tặng Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội, bao gồm:

a) Đối với cá nhân: cá nhân phải đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua;

- Lập được thành tích đột xuất;

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Tỷ lệ bình xét không quá 30% tổng số lao động tiên tiến của đơn vị.

b) Đối với tập thể: tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trài thi đua;

- Lập được thành tích đột xuất;

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Đơn vị đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xem xét và đề nghị không quá 20% tập thể lao động tiên tiến của Trường.

Giấy khen của Hiệu trưởng do đơn vị đề nghị, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường xem xét, đề nghị, Hiệu trưởng quyết định.

2.2. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

Cá nhân và tập thể được xét tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, bao gồm:

a) Đối với cá nhân:

Cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Ngành Tư pháp phát động;

- Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong Ngành Tư pháp;

- 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

Mỗi đơn vị bình xét, đề nghị Bằng khen Bộ trưởng không quá 50% tổng số danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" của đơn vị.

b) Đối với tập thể:

Tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong Ngành Tư pháp;

- 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể, thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong đơn vị.

Tỷ lệ bình xét đề nghị tặng bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp không quá 50% tổng số "Tập thể lao động xuất sắc" trong toàn trường.

IV. THỦ TỤC, NỘI DUNG, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG, THỜI GIAN VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thủ tục, nội dung tổng kết thi đua

1.1. Các bước và cách thức tiến hành

a) Các bước tiến hành

- Tổ chức Hội nghị thi đua ở tổ chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có) trong các đơn vị thuộc Trường.

- Tổ chức Hội nghị thi đua toàn thể đơn vị (đối với các đơn vị có ít cán bộ, viên chức, không chia thành các tổ chuyên môn, nghiệp vụ) hoặc Hội nghị Ban thi đua cấp đơn vị thuộc Trường (đối với các đơn vị có chia thành các tổ chuyên môn, nghiệp vụ, đã tổ chức Hội nghị thi đua ở cấp này).

- Hội nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp Trường.

b) Cách thức tiến hành

- Tập thể, cá nhân được Trường xét tặng hoặc đề nghị cấp trên xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải được tối thiểu 2/3 số thành viên của đơn vị (đối với các đơn vị triệu tập hội nghị toàn thể) hoặc tối thiểu 2/3 số thành viên Ban thi đua đơn vị (đối với các đơn vị không thể triệu tập hội nghị toàn thể) đề nghị và tối thiểu 2/3 số thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường đồng ý.

- Việc xác định tỷ lệ bình xét nếu có số lẻ từ 0,5 trở lên thì làm tròn thành 1,0; nếu cả đơn vị chưa được 1,0 thì làm tròn thành 1,0.

1.2. Thành phần tham gia

a) Hội nghị thi đua ở tổ chuyên môn nghiệp vụ gồm: cán bộ, viên chức thuộc tổ chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Hội nghị thi đua toàn thể đơn vị gồm: các cán bộ, viên chức thuộc đơn vị.

c) Hội nghị Ban thi đua cấp đơn vị gồm: Lãnh đạo đơn vị, Bí thư chi bộ, Chủ tịch công đoàn và tổ trưởng tổ chuyên môn, nghiệp vụ của đơn vị (cấp trưởng vắng, cấp phó tham gia).

d) Hội nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp Trường: Hội đồng thi đua cấp Trường được thành lập theo Quyết định của Hiệu trưởng. Các thành viên của Hội đồng thi đua Trường có trách nhiệm tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng.

e) Các Hội nghị trên phải có tối thiểu 80% thành phần dự họp trở lên.

1.3. Nội dung các Hội nghị

a) Nội dung Hội nghị thi đua cấp tổ và cấp đơn vị:

- Bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng năm 2014;

- Đăng ký các danh hiệu thi đua năm 2015 (việc đăng ký thi đua phải căn cứ vào tiêu chuẩn và khả năng đạt được tiêu chuẩn của từng danh hiệu; có thể có số dư nhưng tránh tình trạng mọi cá nhân đều đăng ký tất cả danh hiệu thi đua);

- Tổng kết công tác thi khen thưởng của mỗi cấp.

b) Nội dung Hội nghị thi đua cấp Trường: xét duyệt và đề nghị Hiệu trưởng, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp xét công nhận các danh hiệu thi đua và xét khen thưởng đối với cán bộ, viên chức và các tập thể có thành tích công tác trong năm 2014; chấm điểm thi đua và tổng kết công tác thi đua khen thưởng của Trường; tổng hợp, rà soát và duyệt hồ sơ đăng ký thi đua năm 2015 của các cá nhân, đơn vị và của Trường.

2. Hồ sơ đề nghị xét thi đua, khen thưởng gồm:

2.1. Công văn của lãnh đạo đơn vị gửi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành (nếu có);

2.2. Biên bản họp bình xét thi đua và kết quả bình xét các danh hiệu thi đua của đơn vị và cá nhân (thống kê kết quả bình xét thi đua theo Mẫu gửi kèm Kế hoạch này) có chữ ký của thủ trưởng đơn vị.

2.3. Bản thành tích của đơn vị, cá nhân đề nghị xét thi đua, khen thưởng (đối với các danh hiệu: Chiến sỹ thi đua cơ sở, Chiến sỹ thi đua ngành Tư pháp, Tập thể lao động xuất sắc, Bằng khen Bộ trưởng Bộ Tư pháp - *Theo mẫu được đăng tải trên Website của Trường, mục* ***Thông báo***).

2.4. Bản đăng ký danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng năm 2014 của các đơn vị và cá nhân (thống kê theo Mẫu gửi kèm Kế hoạch này).

3. Thời gian thực hiện

3.1. Phòng Hành chính - Tổng hợp gửi Kế hoạch này và đăng các biểu mẫu cần thiết lên Website Trường chậm nhất vào ngày 20/10/2014.

3.2. Từ 20/10 đến 28/10/2014 tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua ở các đơn vị thuộc Trường.

3.3. Các đơn vị gửi kết quả bình xét thi đua và hồ sơ thi đua về Phòng Hành chính - Tổng hợp chậm nhất vào ngày 29/10/2014.

Lưu ý:

- Hồ sơ thi đua các đơn vị nộp tại Phòng Hành chính - Tổng hợp phải đúng quy định, đầy đủ; các danh hiệu thi đua, khen thưởng phải được bình xét theo đúng tỷ lệ;

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường sẽ không xét các hồ sơ không đầy đủ hoặc vi phạm tỷ lệ bình xét đối với các danh hiệu thi đua, khen thưởng

3.4. Từ 29/10 đến 30/10/2014 Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường tập hợp, bình xét các danh hiệu thi đua và tổng kết công tác thi đua để gửi về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp.

4. Trách nhiệm của một số đơn vị

Để tổng kết và bình xét thi đua, khen thưởng năm 2014 đạt kết quả, Hiệu trưởng giao cho các đơn vị chức năng thực hiện một số công việc liên quan đến lĩnh vực công tác của đơn vị, cụ thể như sau:

4.1. Phòng Đào tạo, Khoa Sau đại học, Khoa Tại chức, Phòng Thanh tra đào tạo: Báo cáo về việc các đơn vị và cá nhân thực hiện Quy chế đào tạo, trong đó có các vi phạm quy chế, quy định hiện hành trong năm 2014; Nếu đơn vị nào đang quản lý người học là viên chức của Trường được Trường cử đi học thì báo cáo thêm về kết quả học tập của người học đó.

4.2. Phòng Tổ chức cán bộ: Báo cáo về thời gian hợp đồng, thuyên chuyển công tác, các vi phạm, việc chấp hành kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức trong năm 2014.

4.3. Trạm Y tế: Báo cáo về việc cán bộ, viên chức nghỉ ốm, nữ viên chức nghỉ sinh con trong năm 2014 và các trường hợp viên chức vi phạm quy định về kế hoạch hóa gia đình.

4.4. Phòng Quản lý khoa học và Phòng BTS&TSTC: Báo cáo và xác nhận về kết quả nghiên cứu khoa học của cán bộ, viên chức trong năm 2014 (thực hiện các đề tài NCKH: Các đề tài đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu trong năm 2014; bài viết Tạp chí; bài viết cho hội thảo; viết giáo trình; tài liệu tham khảo...). Riêng Phòng BTS&TSTC báo cáo thêm về tình hình các đơn vị, cá nhân thực hiện Quy chế hoạt động của Website Trường.

4.5. Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Quản lý khoa học, Phòng Quản trị, Trung tâm Thông tin - Thư viện báo cáo về việc chấp hành quy định về thanh toán tài chính, bảo vệ và sử dụng tài sản; mượn, trả và thu hồi sách của các đơn vị, cá nhân trong Trường.

4.6. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Trung tâm Đảm bảo chất lượng đào tạo báo cáo về tình hình thực hiện phong trào thi đua dạy tốt, học tốt chào mừng Kỷ niệm 35 năm Ngày thành lập Trường (10/11/1979-10/11/2014).

4.7. Phòng Hành chính - Tổng hợp báo cáo về tình hình các đơn vị, cá nhân thực hiện các kế hoạch báo cáo, kế hoạch sơ kết, tổng kết và các kết luận, chỉ đạo của Hiệu trưởng; tập hợp và giải đáp thắc mắc cho các cá nhân, đơn vị trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

Đề nghị các đơn vị được phân công gửi báo cáo về Phòng Hành chính - Tổng hợp bằng văn bản và theo địa chỉ hcth.hlu@gmail.com chậm nhất vào ngày 29/10/2014.

Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị chủ động tổ chức quán triệt và chỉ đạo thực hiện tốt việc tổng kết, bình xét thi đua, đề nghị khen thưởng và báo cáo kịp thời

bằng văn bản về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường theo đúng yêu cầu và quy định được ghi trong bản Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Hiệu trưởng (để b/c);
- Các Phó Hiệu trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Chủ tịch BCHCĐ trường (để phối hợp th/hiện);
- Các đơn vị thuộc Trường (để thực hiện);
- Lưu: VT; TTHĐTĐ-KT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

Chu Mạnh Hùng

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
LUẬT
HÀ NỘI

Mẫu số 01

THỐNG KÊ KẾT QUẢ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2013

ĐƠN VỊ:..... TỔNG SỐ CÁN BỘ, VIÊN CHỨC: .....

DANH HIỆU, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG TẬP THỂ: .....

STT	HỌ VÀ TÊN	DANH HIỆU THI ĐUA			HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG			Không đạt	Không b.xét	Ghi chú
		LĐ T.tiến	CSTĐ cơ sở	CSTĐ cấp ngành	Giấy khen HT	BK Bộ trưởng	BK của C.phủ			
1.										
2.										
3.										
4.										
5.										
6.										
7.										
8.										
9.										
10.										
	Tổng									

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 02

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2014

ĐƠN VỊ:..... TỔNG SỐ CÁN BỘ, VIÊN CHỨC: .....

DANH HIỆU, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG TẬP THỂ: .....

STT	HỌ VÀ TÊN	DANH HIỆU THI ĐUA			HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG			KÝ TÊN
		LĐ T.tiến	CSTĐ cơ sở	CSTĐ cấp ngành	Giấy khen HT	BK Bộ trưởng	BK của C.phủ	
1.								
2.								
3.								
4.								
5.								
6.								
7.								
8.								
9.								
10.								
Tổng								

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)